
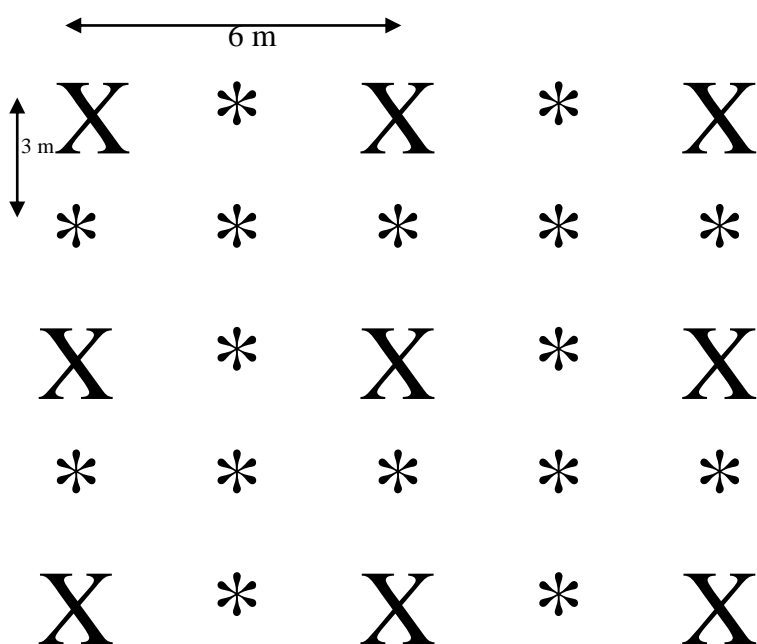


Tiêu đề:**MÔ HÌNH NLKH: Trồng ca cao xen điều****NGƯỜI BÁO CÁO: KS. LÊ HUY TUẤN**

Địa chỉ: Trung tâm Thông tin và Ứng dụng Khoa học Công nghệ - Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông

1. Thông tin chung	
Tên mô hình	Trồng ca cao dưới tán điều
Tọa độ UTM	
Vị trí	Thôn 9, xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông
Quy mô diện tích (ha)	0,5 ha.
Ý nghĩa của mô hình trong áp dụng đối với một huyện nào đó trong vùng dự án được xác định	<p>Xác định tổng diện tích trong huyện áp dụng mô hình đó (chọn các thang phân cấp diện tích sau bằng cách khoanh tròn nó)</p> <p>1- 5 ha <input type="checkbox"/></p> <p>5 - 25 ha <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>> 25 ha <input type="checkbox"/></p> <p>Xác định tổng số hộ nông dân trong huyện áp dụng mô hình này (chọn thang phân cấp số hộ sau bằng cách khoanh tròn nó)</p> <p>1-5 hộ trồng mô hình này <input type="checkbox"/></p> <p>5-25 hộ trồng mô hình này <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>> 25 hộ trồng mô hình này <input type="checkbox"/></p>
Tên hộ nông dân	 <p>Ông Nguyễn Hữu Tình và vườn mô hình</p>
Lịch sử về ý tưởng thiết lập mô hình: - Xuất phát từ ai - Bắt đầu khi nào - Lý do thiết lập mô hình	<ul style="list-style-type: none"> - Mô hình trồng Ca cao dưới tán Điều của hộ gia đình ông Nguyễn Hữu Tình được hình thành vào năm 2008 sau khi được đi tham quan, học tập kinh nghiệm trồng ca cao dưới tán điều tại tỉnh Bình Phước và được tập huấn kỹ thuật trồng, chăm sóc do Trạm Khuyến nông huyện Đắk R'lấp tổ chức. - Được Trạm khuyến nông huyện Đắk R'lấp hỗ trợ một phần chi phí giống, chi phí vật tư (60% chi phí giống và 40% chi phí vật tư). - Tận dụng tối đa không gian dinh dưỡng - Giảm chi phí vật tư, công chăm sóc điều - Những năm gần đây sâu bệnh hại điều có xu hướng gia tăng, thời tiết có diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng hạt điều.
Ngày thu thập thông tin	Ngày 17 và 18 tháng 8 năm 2010
Người thu thập thông tin	Lê Huy Tuấn

2. Mô tả mô hình NLKH



Ghi chú: Ca cao ký hiệu là *; Điều ký hiệu là X

- Ca cao: Trồng xen trong vườn điều. Khoảng cách 1 chiều là 3 x 3m. Chiều còn lại, cứ 1 hàng ca cao 1 hàng điều. Tác dụng giữ ẩm, hạn chế cỏ dại.

- Điều: Khoảng cách trồng 6 x 6m. Tác dụng che bóng, chắn gió cho ca cao.

Điều trồng năm 1995; Ca cao được trồng xen năm 2008.

Điều kiện yêu cầu cho xây dựng mô hình

1. Đất đai, khí hậu

- Cây Ca cao ít kén đất, nhưng đòi hỏi đất phải thoát nước.
- Độ pH: thích hợp từ 5,5 - 6,5. Nếu đất chua cần bón thêm vôi.
- Độ dốc: Phụ thuộc vào địa hình của từng vùng để có thể tạo ra những đường đồng mức và các đường biên, cây chắn gió che bóng.
- Độ cao so với mặt nước biển 800 m (tỉnh Đắk Nông từ

	<p>600 đến 700m)</p> <p>- Lượng mưa trung bình năm từ 1.500 đến 2.000mm (tỉnh Đắk Nông từ 2.200 đến 2.400mm)</p> <p>- Nhiệt độ trung bình năm tối thiểu 18°C, Trung bình tối đa là 32 °C (Đắk Nông dao động từ 14 - 35 °C; Trung bình từ 22 - 23 °C)</p> <p>2. Điều kiện khác</p> <p>Trồng cây che bóng, chắn gió (Ca cao mới trồng đòi hỏi phải có cây che bóng, chắn gió từ 50 – 70%, tối thiểu phải được 1 năm đầu tiên). Có thể trồng xen vào các vườn điều, cây ăn quả, cây lâm nghiệp...</p>
--	---

3. Kỹ thuật canh tác của các cấu phần trong mô hình

Kỹ thuật canh tác cây điều	
Tên loài cây trồng	Tên phổ thông: Điều. Tên khoa học: Anacardium occidentales
Mật độ (cây/ha)	Mật độ: 277 cây/ha (Khoảng cách 6 x 6m)
Yêu cầu vật liệu trồng cây	+ Cây ươm trong bầu đất kích thước 15 x 25 cm + Đường kính gốc từ 0,6 cm trở lên + Có từ 1 tầng lá trở lên phát triển hoàn chỉnh + Cây khỏe mạnh, không sâu bệnh, dị dạng...
Thời điểm trồng	Tháng 6/21995
Chuẩn bị hố trồng	Phát dọn sạch cỏ, cây bụi. Đào hố trước khi trồng 1 tháng. Kích thước hố 60 x 60 x 60 cm. Bón lót phân vi sinh 2kg/hố + 0,5kg super lân/hố trộn chung với đất sau đó lấp lại.
Kỹ thuật chăm sóc	Làm cỏ: Những năm đầu do độ tàn che điều thấp nên thường xuyên làm sạch cỏ, số lần giảm dần theo tuổi cây. Trung bình 3 lần/năm. Làm cỏ kết hợp tưới nước, bón phân.
	Tưới nước, bón phân: Chia thành nhiều đợt, thường từ 3 – 4 đợt/năm. Bón khi cây đã hoàn thành đợt lá trước và chuẩn bị phát triển đợt lá tiếp theo. Có năm bón phân đơn nhưng chủ yếu bón phân tổng hợp NPK. Liều lượng bón thay đổi theo tuổi cây, theo khuyến cáo của nhà sản xuất phân. Từ năm 2008 đến nay: Không bón phân riêng cho điều mà chỉ bón cho ca cao.
	Tỉa cành, tạo tán: Mỗi năm tạo tán 02 lần. Lần đầu thực hiện khi thu hoạch xong. Lần sau khi cây ra hoa khoảng 2 – 3 tháng (Khoảng tháng 9 - 10). Công việc tỉa cành tạo tán gồm: Cắt những cành mọc sát dưới mặt đất, cành khô, sâu bệnh...
Kỹ thuật khai thác, bảo quản, chế biến	Sau khi quả điều chín rụng xuống gốc hoặc hái trên cây. Hạt điều bán tại nhà cho người buôn.
Kỹ thuật canh tác cây ca cao	
Tên loài cây trồng	Tên phổ thông: Ca cao. Tên khoa học: Theobroma cocoa L.
Mật độ (cây/ha)	Mật độ: 833 cây/ha.
Yêu cầu vật liệu trồng cây	+ Cây ghép được ươm trong bầu 15 x 25 cm, từ 5 tháng trở lên. + Mắt ghép khi xuất vườn phải đạt chiều cao từ 15 - 20 cm. + Bầu ghép không bị sâu bệnh, dị dạng, lá thành thực.
Thời điểm trồng	Tháng 7/2008
Chuẩn bị hố trồng	Đào hố kích thước hố 50 x 50 x 50 cm. Bón phân vi sinh 2kg/hố + 0,5kg vôi bột + super lân/hố.
Kỹ thuật chăm sóc	Bón phân: Chia thành 3 đợt/năm (đầu, giữa, cuối mùa mưa). Liều lượng

	bón thay đổi theo tuổi cây và tuân theo quy trình kỹ thuật do Trạm khuyến nông huyện cung cấp và hướng dẫn. Cách bón: Rải phân theo đường chiếu của vành tán, xới nhẹ và lấp.
	Cắt cành tạo hình: Do mới trồng nên công việc này chưa phải thực hiện. Chỉ có bẻ các chồi dưới gốc ghép.
	Tưới nước: Do được trồng dưới tán điều nên lượng nước cần tưới cho cao cũng không nhiều. Trung bình từ 2 – 3 lần/năm

4. Đánh giá năng suất, sản lượng, thu nhập từ mô hình				
Loại sản phẩm	Đơn vị tính (kg)	Năng suất/ha/năm	Đơn giá (VND/đơn vị)	Thu nhập/ha/năm (VND)
1. Điều	kg	1.750	15.000	26.250.000
2. Ca cao	kg	500	57.000	28.500.000
Tổng thu /ha/năm (VND)				54.750.000

Ghi chú: Số liệu năng suất ở trên là năng suất dự kiến năm 2010. Hiện tại chưa thu.

5. Quản lý sâu bệnh hại	
Cây Điều	
Rủi ro 1: Gió hại	Ít. Do mô hình nằm trong vùng tương đối thấp so với địa hình xung quanh. Gắn đồi thông
Rủi ro 2: Sâu bệnh hại	<p>+ Bộ xít muỗi: Mức độ gây hại: Trung bình. Gây hại trên lá, chồi non, trái và hạt non. Biện pháp phòng trừ: Tia cành thông thoáng, làm sạch cỏ; Dùng các thuốc trừ sâu Basudin, Sherpa phun 3 lần/năm. Lần 1: Lúc cây ra chồi mới (Khoảng tháng 10 - 11); Lần 2: Lúc cây bắt đầu ra cành hoa (Tháng 1 - 2); Khi cây ra trái (Tháng 2 - 3).</p> <p>+ Sâu đục thân: Mức độ gây hại: Ít. Triệu chứng: Lá cây bị hại có màu vàng, dưới gốc có nhựa mủ và mùn cưa đùn ra, cạy lớp vỏ bên ngoài thấy bên trong có những con sâu nhỏ màu trắng. Biện pháp phòng trừ: Dùng hỗn hợp Vôi bột + Lưu huỳnh + nước (tỷ lệ 10:1:40) và hòa thêm đất sét quét lên thân cây ở độ cao khoảng 1 m để phòng sâu đẻ trứng.</p> <p>+ Sâu ăn lá: Mức độ gây hại: Trung bình. Gây hại trên lá non. Dùng thuốc Basudin phun đều trên cây.</p> <p>+ Bệnh thán thư: Mức độ gây hại: nhiều. Triệu chứng: Vết bệnh lúc đầu là chấm nước nhỏ có màu nâu đỏ, sau đó chảy nhựa. Khi bị bệnh lá non bị thối và nhăn lại, hoa cụp xuống và rụng. Biện pháp phòng trừ: Dùng các loại thuốc trị nấm như Aliete, Benlat C, Bavistin... phun luân phiên vào các đợt ra lá non.</p> <p>+ Bệnh khô cành: Mức độ gây hại: Trung bình. Biện pháp phòng trừ: cắt bỏ và đốt các cành bị bệnh. Dùng thuốc Ridomil phun liên tục 2 lần cách nhau khoảng 1 tuần.</p>
Cây ca cao	
Rủi ro 1: Gió hại	Gió hại: Ít. Xung quanh vườn mô hình có các vườn điều và gần đồi trồng cây thông

<p>Rủi ro 2: Côn trùng gây hại</p>	<p>+ Mối: Gây hại cây non. Mối cắn ngầm dưới đất, sát mặt đất làm cho cây khô héo và chết. Giải pháp: Dùng thuốc Confidor pha nồng độ 0,1 – 0,2%, phun vào hố (cả đáy và thành hố, hỗn hợp đất, phân) trước khi trồng. Trồng xong phun trên cây và quanh gốc cây cao để phòng.</p> <p>+ Bọ xít muỗi: Mức độ gây hại: Trung bình. Triệu chứng: Chích hút nhựa trên thân cây, chồi non, cành non làm các vết chích thâm đen. Thường xuất hiện vào mùa mưa. Biện pháp phòng trừ: Tia cành, tạo tán thông thoáng. Dùng thuốc Bassa, Basudin phun và sáng sớm hoặc chiều tối.</p> <p>+ Sâu hại lá: dùng các loại thuốc Suprathion, Sherpa, Karate, Actara...</p> <p>+ Sâu đục thân (sâu hồng): Sâu thường đục phần ngọn thân và các cành, nơi bị sâu hại thường đùn phân và mặt cửa ra ngoài miệng lỗ đục và rơi xuống đất. Cành bị đục sẽ bị héo rồi chết khô.</p> <p>Biện pháp phòng trừ: - Thường xuyên thăm vườn để phát hiện sớm. Cắt bỏ cành bị hại và tiêu hủy để diệt sâu nằm bên trong. Dùng thuốc sâu (Bassa) thấm vào bông và ngoáy vào lỗ có sâu.</p>
<p>Rủi ro 3: Bệnh hại</p>	<p>+ Bệnh nấm hồng: dùng validacin 1,2 – 1,5% Anvil, Tilt 0,2 – 0,3%, chú ý phun mặt dưới lá.</p>

6. Chi phí trực tiếp cho các loài cây trồng theo năm

6.1. Chi trực tiếp cho cây điều

Mục chi	Năm															
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
1. Trồng	2.297	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2. Chăm sóc	445	1.200	2.200	2.250	2.350	2.075	2.300	2.350	2.600	3.050	3.350	4.775	5.875	1.200	1.200	1.200
3. Khai thác	0	0	0	0	62,5	87,5	125	187,5	405	375	375	750	750	600	1.400	1.400
4. Tổng chi/năm	2.742	1.200	2.200	2.250	2.413	2.163	2.425	2.538	3.005	3.425	3.725	5.525	6.625	1.800	2.600	2.600

6.2. Chi trực tiếp cho cây ca cao

Mục chi	Năm															
														1	2	3
5. Trồng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	11.280	0	0
6. Chăm sóc	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	5.440	13.210	16.680
7. Khai thác	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	400
8. Tổng chi/năm	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	16.720	13.210	17.080
Tổng (4 + 8)	2.742	1.200	2.200	2.250	2.413	2.163	2.425	2.538	3.005	3.425	3.725	5.525	6.625	18.520	15.810	19.680

Ghi chú:

- Đơn vị tính ở bảng trên là: nghìn đồng/ha theo năm;
- Đối với điều: tính cho 16 năm, bắt đầu từ năm trồng (1995); Đối với ca cao, tính cho 3 năm, bắt đầu từ năm trồng (2008).
- Chi phí khai thác được tính theo sản lượng (Định mức: 100 kg/công).

7. Sản lượng và giá cả sản phẩm các loài cây trồng trong mô hình	
Loài cây thứ nhất:	Cây điều
Sản lượng, kg/năm	875 kg/năm (Diện tích 0,5 ha)
Thu nhập đồng/tấn	Giá cả: 15.000 đồng/kg
Loài cây thứ 2:	Cây ca cao
Sản lượng, kg/năm (Sản lượng dự kiến năm 2010)	250 kg hạt/năm (Diện tích 0,5 ha)
Thu nhập, đồng/tấn	Giá cả: 57.000 đồng/kg

8. Thu nhập của mô hình theo thời gian (Nghìn đồng/ha/năm)

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
1. Điều	0	0	0	0	1.750	2.450	4.000	6.000	13.500	12.500	11.250	13.500	12.000	6.000	26.250	26.250
2. Ca cao	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		28.500
Tổng	0	0	0		1.750	2.450	4.000	6.000	13.500	12.500	11.250	13.500	12.000	6.000	26.250	54.750

9. Đánh giá tài chính (theo các khoảng chi phí và thu nhập trên)

Lãi suất vay, %:	Lãi suất vay ưu đãi ở Ngân hàng CSXH tỉnh: 10,2%/năm
Thu nhập ròng (NPV)	16.534.000 đồng/ha
i (Lãi suất ngân hàng)/năm	10,20%/năm
NPV	16.534.000 đồng
BPV	48.293.000 đồng
CPV	31.759.000 đồng
BCR (lần)	1,52
Tỷ suất lãi/vốn (%)	52,063
IRR	26,2%
T(Số năm thu hồi vốn)	6,68

11. Thị trường các sản phẩm của mô hình NLKH

Loại sản phẩm	Nhu cầu thị trường ¹	Nơi bán sản phẩm ²	Dự báo thị trường ³	Rủi ro về thị trường ⁴
Điều	Cao	Bán cho người	Giá cả có xu	Sâu bệnh hại làm

		buôn tại nhà	hướng tăng trong vài năm gần đây	giảm chất lượng hạt điều
Ca cao	Cao	Bán cho công ty Carrigill Việt Nam	Giá cả có xu hướng tăng trong vài năm gần đây	Xu hướng mở rộng diện tích do giá tăng cao trong vài năm gần đây

12. Phân tích ý nghĩa về xã hội và môi trường của mô hình NLKH	
1. Ý nghĩa về mặt xã hội của mô hình	
Mức độ hài lòng của dân, đóng góp bao nhiêu % thu nhập của hộ	Tuy ca cao năm nay (2010) mới cho thu bói, diện tích nhỏ chưa đóng góp nhiều so với tổng thu nhập nhưng gia đình rất hài lòng và mong muốn được mở rộng quy mô khi có đủ nguồn vốn hoặc được hỗ trợ của nhà nước
Số hộ áp dụng mô hình này trong thôn	Số hộ áp dụng trong thôn: Hiện tại chưa có mô hình nào trong thôn ngoài mô hình này.
Số thôn áp dụng mô hình này trong xã	Số hộ áp dụng trong xã: 03 hộ, quy mô mỗi hộ 0,5 ha.
Khả năng lan rộng về quy mô, lý do	Mô hình có khả năng lan rộng rất cao, bởi cây ca cao dễ trồng, thích hợp với điều kiện trồng xen với các loài cây khác như điều. Việc trồng ca cao trong vườn điều sẽ giảm chi phí chăm sóc điều mà năng suất điều vẫn không giảm. Mặt khác, theo số liệu thống kê năm 2008, tỉnh Đắk Nông có 22.876 ha điều, trong đó 10.946 diện tích điều đang cho thu hoạch. Trong những năm gần đây, do tác động của giá cả thị trường, tình hình sâu bệnh hại có xu hướng gia tăng, người dân trong tỉnh đang loay hoay tìm những cây trồng khác thay thế cây điều. Việc trồng ca cao xen trong vườn điều vừa giữ được vườn điều mặt khác có tăng thu nhập thêm từ cây ca cao. Theo dự kiến trong những năm tiếp theo thu nhập từ ca cao sẽ cao hơn nhiều so với thu nhập từ điều.
Điều kiện để lan rộng mô hình (Kinh tế, kỹ thuật, tổ chức, chính sách, thị trường...)	- Về khía cạnh kỹ thuật: Cả 02 loài cây trong mô hình đều là những loài cây dễ tính, kỹ thuật trồng và chăm sóc khá đơn giản. Thường xuyên có cán bộ trạm khuyến nông hỗ trợ kỹ thuật.

	<ul style="list-style-type: none"> - Vốn đầu tư: Chỉ có đầu tư cho mình cây ca cao, vốn đầu tư ban đầu không nhiều so với các loài cây trồng khác như cà phê, cao su, chanh dây... - Thị trường tiêu thụ: Hiện tại nhu cầu thị trường 02 loại sản phẩm này đang khá cao, giá cả ổn định ở mức cao. Đây là yếu tố quan trọng để lan rộng mô hình.
Các vấn đề khác...	
2. Ý nghĩa về môi trường của mô hình	
Khả năng bảo vệ đất, sử dụng đất hiệu quả và bền vững của mô hình (Mô tả định tính hoặc số liệu định lượng)	Tận dụng tối đa khoảng đất trống giữa các cây điều. Giảm sự xói mòn đất
Khả năng bảo vệ nguồn nước (Mô tả, nếu có thể chứng minh mối quan hệ của mô hình với nguồn nước, bảo vệ nước sạch, nước tưới...)	Giảm sự bốc thoát hơi nước., giữ ẩm cho đất. Lượng nước tưới cho cây trồng trong mô hình mỗi lần ít hơn.
Khả năng chống ô nhiễm môi trường (Không khí, đất, nước...)	Việc sử dụng thuốc BVTV, phân bón theo hướng dẫn của nhà sản xuất, không lạm dụng nên không tác động nhiều đến môi trường
Khả năng giảm áp lực lên rừng (Mối quan hệ giữa rừng và hệ canh tác NLKH này)	Không có rừng phân bố trong khu vực có mô hình NLKH này.
Các vấn đề khác...	

13. Phân tích SWOT của mô hình NLKH

Điểm mạnh (Strengths)

- Điều kiện khí hậu thuận lợi. Đất đỏ bazan tầng dày, thoát nước tốt. Đất tương đối bằng phẳng, dễ canh tác.
- Gia đình đông người nên nguồn lao động dồi dào
- Có kinh nghiệm trong canh tác các loài cây công nghiệp dài ngày
- Đường giao thông thuận lợi (Gần quốc lộ 14). Chủ động trong việc vận chuyển vật tư phục vụ mô hình cũng như sản phẩm.
- Chủ động nước tưới trong mùa khô (Gần suối)
- Đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng nên yên tâm trong việc gây trồng cây dài ngày.
- Giữ được vườn điều, giảm chi phí đầu tư, công chăm sóc, tăng thu trên 1 đơn vị diện tích. Từ khi trồng ca cao không phải chăm sóc cho điều mà năng suất điều vẫn không giảm.
- Các loài cây trong mô hình là những cây dễ trồng. Kỹ thuật không phức tạp, không yêu cầu kỹ thuật khắt khe như một số loài cây

Điểm yếu (Weaknesses)

- Chưa có kinh nghiệm trong canh tác cây ca cao nhất là về kỹ thuật thu hoạch, lên men, phơi sấy và bảo quản – Khâu quan trọng để đánh giá chất lượng ca cao
- Thiếu vốn để mở rộng sản xuất
- Thiếu công cụ, phương tiện phục vụ sản xuất

khác.	
<p>Cơ hội (Opportunities)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhu cầu thị trường sản phẩm ca cao, điều cao trong vài năm gần đây. Giá cả tương đối cao và ổn định, không bị ép giá. Tại địa phương có rất nhiều đại lý thu mua nông sản. Có nhà máy chế biến hạt điều đóng ở xã bên cạnh (Xã Đăk Wer). - Thông tin thị trường cập nhật hàng ngày từ nhà máy, các đại lý, các phương tiện thông tin truyền thông - Nhà nước đã và đang có nhiều chính sách về vay vốn với lãi suất ưu đãi hỗ trợ sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông lâm nghiệp - Được tham quan, học tập kinh nghiệm và tập huấn kỹ thuật. 	<p>Thách thức (Threats)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc tiếp cận nguồn vốn vay còn hạn chế. Làm thủ tục vay mất nhiều thời gian, thời hạn vay ngắn. Hiện tại gia đình mới vay được 10 triệu đồng, lãi suất 0,85% từ nguồn hỗ trợ cho các hội viên nông dân. Để có vốn sản xuất phải vay ngoài (Ngân hàng NN&PTNT) với lãi suất 1,7%/tháng. Thời hạn 9 tháng. - Sản phẩm NLKH thu kéo dài nhiều tháng nên việc bảo vệ gặp khó khăn. Lãng phí công lao động. - Giá cả vật tư như phân bón, xăng dầu, công lao động...đang có xu hướng tăng cao - Tình trạng phân giả, phân kém chất lượng lưu thông trên thị trường đang diễn biến phức tạp. - Nguồn nước tưới ngày càng khan hiếm do hiện tượng tụt mạch nước ngầm - Thời tiết những năm gần đây diễn biến phức tạp. Tình hình sâu bệnh hại có xu hướng gia tăng và diễn biến phức tạp, khó lường. - Thị trường tiêu thụ sản phẩm ngày càng yêu cầu khắt khe, nhất là thị trường nước ngoài. Yêu cầu trong canh tác, thu hái, sơ chế phải đúng quy trình kỹ thuật mà thị trường yêu cầu. - Giống ca cao không rõ nguồn gốc xuất xứ đang được bán trôi nổi trên thị trường. - Chưa có quy trình kỹ thuật chuẩn để người dân trồng ca cao áp dụng.
<p><u>Điều kiện áp dụng và khả năng lan rộng cho vùng dự án FLITCH:</u></p> <p>Điều kiện áp dụng: Không khắt khe. Với điều kiện khí hậu, đất đai ở Đăk Nông rất thuận lợi cho phát triển cây công nghiệp nói chung và cây ca cao nói riêng. Có thể nói việc trồng ca cao dưới tán điều là giải pháp “2 trong 1”, vừa giữ được vườn điều mà lại tăng hiệu quả kinh tế trên 1 đơn vị diện tích. Ngoài cây điều, có thể trồng ca cao dưới tán các loài cây dài ngày khác như cây lâm nghiệp, cây ăn quả...</p> <p>Đây là mô hình mới thử nghiệm ở huyện Đăk R’lấp vài năm nay, việc đánh giá chưa được đầy đủ do các hộ dân chỉ trồng thí điểm với diện tích ít, cây chưa vào giai đoạn kinh doanh nhưng xét về mặt giá cả và nhu cầu thị trường, tiềm năng để phát triển loài cây này thì rất lớn. Đối với các địa phương khác trong tỉnh như Krông Nô, Đăk Mil, việc trồng ca cao dưới tán điều đã được người dân thực hiện từ nhiều năm nay. Kết quả cũng rất khả quan. Năng suất ca cao trong thời kỳ kinh doanh đạt trung bình khoảng 2 tấn/ha.</p> <p>Đây là mô hình được triển khai ở nhiều nơi trên địa bàn tỉnh, trong đó có cả chương trình hỗ trợ của nhà nước và cũng như người dân tự xây dựng.</p> <p>Có khả năng lan rộng cho vùng dự án FLITCH của tỉnh.</p>	

Summary (Tóm tắt):

Đăk Nông là tỉnh có đất đai, khí hậu, thời tiết thuận lợi cho phát triển nhiều loại cây công nghiệp dài ngày trong đó có ca cao. Đa số người dân nơi đây có nhiều kinh nghiệm trong việc trồng cây công nghiệp dài ngày, do đó có thể tiếp thu nhanh kỹ thuật trồng, chăm sóc, sơ chế, bảo quản ca

cao. Có lực lượng cán bộ khuyến nông nhiệt tình, có kinh nghiệm trong việc chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cho nông dân. Kỹ thuật canh tác ca cao không quá phức tạp, vốn đầu tư ban đầu không lớn so với một số cây công nghiệp khác như cao su, cà phê, hồ tiêu, chanh dây... Vì vậy đây là cây có triển vọng nhân rộng cao.

Theo số liệu thống kê năm 2008, toàn tỉnh tỉnh Đắk Nông có 22.876 ha điều (trong đó diện tích thu hoạch là 10.946 ha), chưa kể diện tích cây ăn quả. Mặt khác, một số diện tích rừng đã giao cho cộng đồng quản lý và sử dụng (huyện Tuy Đức), có thể trồng xen cây ca cao được. Nếu người dân áp dụng mô hình trồng xen ca cao với cây điều, cây ăn quả, trồng xen trong rừng sẽ cho lợi nhuận rất lớn. Hơn nữa, nhu cầu thị trường ca cao khá lớn, tuy chưa có cơ sở thu mua tại địa phương (do số diện tích trồng hiện tại năm 2010 mới cho thu bói) nhưng đã có Công ty Carrigill Việt Nam có Văn phòng tại thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đến tận nhà các hộ trồng ca cao tại địa phương đặt vấn đề bao tiêu sản phẩm. Giá cả hiện tại cũng khá cao, khoảng 57.000 đồng/kg hạt. Việc áp dụng mô hình này vừa tiết kiệm được công chăm sóc, phân bón mà lại tăng thu nhập trên một đơn vị diện tích.

Tuy nhiên, để cây cacao thực sự phát triển bền vững, các cấp ngành địa phương cần giải quyết tốt một số vấn đề như: Cần có quy hoạch, hoạch định chiến lược phát triển ca cao cụ thể như việc đào tạo và duy trì lực lượng cán bộ kỹ thuật, khuyến nông viên; chỉ đạo việc tổ chức sản xuất và cung ứng cây giống tốt cho nông dân; xây dựng quy chế quản lý chất lượng hạt cacao; tìm kiếm và liên kết thị trường; kêu gọi đầu tư vào lĩnh vực thu mua, chế biến hạt ca cao; Đẩy mạnh các chương trình, dự án hỗ trợ nông dân về vốn, kỹ thuật, đặc biệt đối với những đối tượng là người nghèo, người đồng bào dân tộc thiểu số; Cần có đầu tư nghiên cứu đưa ra những dòng ca cao có năng suất cao, có khả năng chống chịu với điều kiện tự nhiên và kháng sâu bệnh cao. Nghiên cứu đưa ra quy trình kỹ thuật trồng chuẩn để người dân áp dụng. Nghiên cứu để xác định cây trồng xen phù hợp, vì theo một số nhà khoa học, nếu trồng xen canh đại trà, có thể lây lan dịch bệnh.